

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KÌ I

(Nội dung chỉ có tính tham khảo)

Môn : Ngữ văn 9

Năm học : 2016 – 2017

A. Phần Tiếng Việt : Cần nắm vững các nội dung sau :

- Các phương châm hội thoại, xung hô trong hội thoại, cách dẫn trực tiếp, gián tiếp, sự phát triển của từ vựng, trau dồi vốn từ, thuật ngữ và các nội dung của phần tổng kết từ vựng.

- Xem lại các bài tập ở sách giáo khoa.

B. Văn bản :

- Nắm vững nội dung, ý nghĩa, nghệ thuật các văn bản :

+ **Văn bản nhật dụng** : Phong cách Hồ Chí Minh, Đấu tranh cho một thế giới hòa bình, Tuyên bố Thế giới về sự sống còn và Quyền được bảo vệ phát triển của trẻ em.

+ **Văn học Trung đại** : Chuyện người con gái Nam Xương, Chương XIV Hoàng Lê nhất thống chí, các đoạn trích Truyện Kiều, truyện Lục Vân Tiên.

+ **Văn học hiện đại** : Đồng chí, Bài thơ về tiểu đội xe không kính, Đoàn thuyền đánh cá, Bếp lửa, Ánh trăng, Làng, Lặng lẽ Sa-pa, Chiếc lược ngà.

- Ôn luyện kỹ năng viết một đoạn văn, bài văn ngắn cảm nhận về đoạn thơ, đoạn văn, các hình tượng trong thơ, các nhân vật liên quan...Chép lại một đoạn thơ, tóm tắt truyện và nêu ý nghĩa...

C. Tập làm văn :

- Nắm vững kỹ năng làm bài văn :

+ **Thuyết minh** : xác định đối tượng, lượng tri thức cần cung cấp, các phương pháp, vận dụng được biện pháp nghệ thuật tự thuật, kể chuyện, miêu tả.

+ **Tự sự** : Xác định đề tài, chủ đề, xây dựng cốt truyện, tình huống truyện, nhân vật, ngôi kể. Chú ý kỹ năng miêu tả nội tâm, đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm, nghị luận. Chú ý các dạng đề tài : *việc tốt, lỗi lầm, kỉ niệm, nếp sống văn minh, ca ngợi những tình cảm cao đẹp...*

MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO

I. TIẾNG VIỆT.

1. Các ví dụ sau có liên quan đến PCHT nào?

	PCHT	Vi phạm hay tuân thủ
Dây cà ra dây muống		
Cái chày cãi cối		
Nói ra đầu ra đũa		
Lời chào cao hơn mâm cỗ		
Nói băm nói bổ		
Khua môi múa mép		
Ăn đơm nói đặt		
Lúng búng như ngậm hột		

thị		
Nói như đâm vào tai		
Hứa hươu hứa vượn		
Nói lấp bắp		

2. Nêu các lí do thường gặp dẫn đến vi phạm phương châm hội thoại. Cho ví dụ minh họa.

2. Phân biệt lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp.

Khác nhau	Dẫn trực tiếp	Dẫn gián tiếp
Về nội dung	Nhắc lại đúng nguyên văn lời nói hay ý nghĩa	Thuật lại lời nói hay ý nghĩa, có điều chỉnh cho thích hợp
Về hình thức	Được đặt trong dấu ngoặc kép	Không đặt trong dấu ngoặc kép

*** Cách chuyển lời dẫn trực tiếp (lời thoại của nhân vật) thành lời dẫn gián tiếp:**

-Bỏ dấu hai chấm và dấu ngoặc kép (hoặc dấu gạch ngang đầu dòng)

-Thay đổi đại từ nhân xưng cho phù hợp

-Thêm từ *rằng* hoặc *là* trước lời dẫn

-Không nhất thiết phải chính xác từng từ nhưng phải dẫn đúng về ý.

*** Ví dụ:** Thuật lại lời nhân vật Vũ Nương theo cách dẫn gián tiếp:

Vũ Nương nhân đó cũng đưa gửi một chiếc hoa vàng mà dặn rằng:

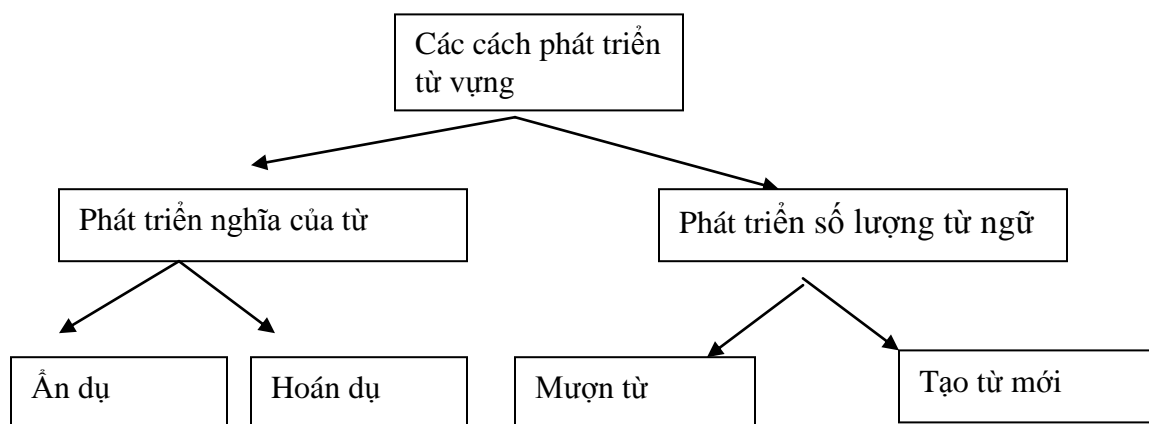
-Nhờ nói hộ với chàng Trương, nếu còn nhớ chút tình xưa nghĩa cũ, xin lập một đàn giải oan ở bến sông, đốt cây đèn thần chiếu xuống nước, tôi sẽ trở về.

Chuyển thành lời dẫn gián tiếp:

Vũ Nương nhân đó cũng đưa gửi một chiếc hoa vàng mà dặn Phan Lang rằng hãy nói hộ với Trương Sinh, nếu còn nhớ chút tình xưa nghĩa cũ, xin lập một đàn giải oan ở bến sông, đốt cây đèn thần chiếu xuống nước, Vũ Nương sẽ trở về.


3. Sự phát triển của từ vựng.

Hoàn thành sơ đồ sau:



Tìm ví dụ minh họa cho những cách phát triển từ vựng nêu ở sơ đồ trên.

4. Đặc điểm từ xưng hô Tiếng Việt.

-Phong phú, tinh tế:  Đại từ dùng để xưng hô: tôi, chúng tôi, họ
 Danh từ chỉ người được dùng như đại từ xưng hô: cô, chú, giám đốc, thầy,...

-Giàu sắc thái biểu cảm: thể hiện được sắc thái tình cảm thân sơ, trọng kính... đối với đối tượng giao tiếp.

II. LÀM VĂN.

Một số đề văn tham khảo:

Đề 1: Có lần em làm một việc tốt, được cha, mẹ (hoặc thầy, cô) khen ngợi. Hãy kể lại chuyện đó. Trong bài làm có sử dụng yếu tố miêu tả nội tâm.

(Đề thi HK 1 năm học 2008-2009, Đà Nẵng)

Đề 2: Hãy kể lại một việc (một câu chuyện) thể hiện lòng nhân ái mà em đã làm (hoặc chứng kiến, hoặc nghe kể) trong đó có sử dụng các yếu tố nghị luận và miêu tả nội tâm.

(Đề thi HK 1 năm học 2009-2010, Đà Nẵng)

Đề 3: Những năm tháng trên ghế nhà trường, em đã có nhiều kỉ niệm khó quên về tình bạn. Hãy kể lại một kỉ niệm sâu sắc nhất.

(Đề thi HK 1 năm học 2010-2011, Đà Nẵng)

Đề 4: Kể lại một sự việc hoặc một câu chuyện trong đời sống đã để lại trong em ấn tượng tốt đẹp về tình người.

(Đề thi HK 1 năm học 2011-2012, Đà Nẵng)

Đề 5: Có lần em đã làm một việc không tốt khiến cha, mẹ (hoặc thầy, cô) buồn lòng. Hãy kể lại chuyện đó.

(Đề thi HK 1 năm học 2012-2013, Đà Nẵng)

Đề 6: Kể lại một câu chuyện xảy ra trong hoặc ngoài nhà trường đã khiến em trăn trở về đạo đức, lối sống của các bạn trẻ hiện nay.

(Đề thi HK 1 năm học 2014-2015, Đà Nẵng)

Đề 7: Kể lại một câu chuyện thể hiện lòng hiếu thảo của em hoặc của người khác mà em đã được chứng kiến (hay được nghe kể lại).

(Đề thi HK 1 năm học 2015-2016, Đà Nẵng)

Đề 8: Đóng vai Trương Sinh kể lại nỗi oan của Vũ Nương.

Đề 9: Đóng vai bé Thu kể lại đoạn trích “Chiếc lược ngà”.

***Sử dụng yếu tố miêu tả nội tâm trong văn tự sự.**

-Miêu tả nội tâm là tái hiện những ý nghĩ, cảm xúc và diễn biến tâm trạng nhân vật.

+ Miêu tả nội tâm trực tiếp bằng cách diễn tả những ý nghĩ, cảm xúc, tình cảm của nhân vật (có thể dùng độc thoại nội tâm).

+Miêu tả nội tâm gián tiếp bằng cách miêu tả cảnh vật, nét mặt, cử chỉ, trang phục của nhân vật...

-Với các đề văn trên, cần chú ý miêu tả nội tâm ở những hoàn cảnh có tính mâu thuẫn, xung đột như:

- + *tâm trạng trước khi đi đến một hành động có lỗi/ hành động tốt;*
- + *miêu tả cử chỉ, điệu bộ, ngôn ngữ của nhân vật khi xảy ra xung đột (miêu tả nội tâm gián tiếp)*
- + *tâm trạng ngay sau khi gây ra hành động có lỗi/hành động tốt;*
- + *những suy nghĩ, trăn trở trong khoảng thời gian sau đó trước khi đi đến quyết định chữa lỗi (nếu có);*

***Sử dụng yếu tố nghị luận trong văn tự sự:**

-Nghị luận là nêu lên các ý kiến, nhận xét, cùng những lí lẽ và dẫn chứng. Nội dung đó thường diễn đạt bằng hình thức lập luận làm cho câu chuyện thêm phần triết lí.

-Với các đề văn trên, cần chú ý kết hợp nghị luận ở những hoàn cảnh có tính tranh luận như sau:

- + *Các đoạn đối thoại có tính tranh luận: kết tội, bào chữa, giải thích, ...*
- + *Tự độc thoại đưa ra những lí do đúng để quyết định đi đến một hành động nào đó.*
- + *Tự độc thoại để đánh giá hành động của mình hay của người khác là đúng hay sai.*
- + *Tự suy ngẫm về những bài học kinh nghiệm sau kỉ niệm đó hoặc nêu lên những ý nghĩa gần gũi có tính triết lí như: tình bạn, lòng khoan dung, tính trung thực, tình nhân ái... (có thể sử dụng ở kết bài)*

III. VĂN HỌC.

1. Chuyện người con gái Nam Xương.

-Tóm tắt diễn biến về cái chết của Vũ Nương.

-Vì sao Vũ Nương phải chịu nỗi oan khuất? Từ đó em cảm nhận được điều gì về thân phận của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến?

2.Hồi 14- Hoàng lê nhất thống chí.

-Nhận biết giọng điệu, thái độ trần thuật của tác giả về người anh hùng Nguyễn Huệ, vua tôi nhà Lê và bọn giặc xâm lược. Sự khác biệt đó nói lên điều gì về tác giả?

-Những vẻ đẹp của nhân vật người anh hùng Nguyễn Huệ?

3. Truyện Kiều.

-Viết đoạn văn giới thiệu vắn tắt về lai lịch truyện Kiều.

-Bút pháp ước lệ tượng trưng trong đoạn trích *Chị em Thúy Kiều*.

-Cảm nhận vẻ đẹp mùa xuân trong 4 câu đầu và 6 câu cuối đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*".

-Cảm nhận vẻ đẹp 4 câu thơ đầu và 8 câu thơ cuối "*Kiều ở lầu Ngưng Bích*".

4. Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga.

-Cảm nghĩ về nhân vật Lục Vân Tiên qua đoạn trích "LVT cứu Kiều Nguyệt Nga" và khát vọng của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu qua nhân vật này.

5. Đồng chí.

-Trình bày các cơ sở hình thành tình đồng chí?

-Trình bày các biểu hiện của tình đồng chí.

6. Bài thơ về tiểu đội xe không kính.

-Cảm nhận khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.

7. Đoàn thuyền đánh cá.

-Cảm nhận khổ thơ 1,3 và khổ thơ cuối.

8. Bếp lửa.

-Cảm nhận đoạn thơ “Nhóm bếp lửa... bếp lửa”.

9. Ánh trăng

-Cảm nhận khổ 1-2, khổ 5-6

-Hãy phân tích những tầng ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng trong bài thơ.

10. Nhận xét về nghệ thuật xây dựng tình huống truyện ngắn “Làng”.

- Nêu ý nghĩa của truyện.

-Tóm tắt đoạn trích.

11. Nhận xét về cốt truyện và tình huống cơ bản của truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa”.

-Nêu ý nghĩa truyện? Suy nghĩ về nhan đề truyện.

12. Tóm tắt đoạn trích “Chiếc lược ngà”. Nêu chủ đề truyện.

-Nhận xét về tình huống truyện?

13. Trong 3 truyện ngắn trên, mỗi câu chuyện được kể theo ngôi kể nào? Tác dụng của các ngôi kể đó?

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT